TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
HĐTS ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TS & THS NĂM 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1 (3/6) TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ - ĐỢT 1, NĂM 2024

STT	SỐ BD	HỌ VÀ TÊN		NỮ	NGÀY SINH	SỐ CMND/ CCCD	NƠI SINH	NƠI THI	PHÒNG THI	ĐIỂM THI					GHI CHÚ
										NGHE	ĐỌC HIỂU	VIẾT	NÓI	ĐIỂM TRUNG BÌNH	
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	00003	NGUYỄN NGỌC	DUY		23/05/2000	0822000032	Tiền Giang	D1	302	06.86	06.75	03.00	05.00	05.40	Đạt
2	00009	NGUYỄN XUÂN	MAI	X	20/02/1997	0961970108	Cà Mau	D1	302	07.14	06.75	04.66	07.00	06.39	Đạt
3	00011	NGUYỄN VĂN	NHÃN		04/04/1998	0920980000	Cần Thơ	D1	302	06.86	06.50	04.83	06.00	06.05	Đạt
4	00016	NGUYỄN THÀNH	TÀI		14/04/1989	0890890205	An Giang	D1	302	06.86	08.75	05.00	06.50	06.78	Đạt
5	00019	VÕ BÙI PHƯỚC	VẠN		19/02/2002	0912020017	Kiên Giang	D1	302	07.14	03.25	04.16	06.00	05.14	Đạt
6	00020	NGUYỄN NHIỆM	VỤ		06/09/1991	0940910126	Sóc Trăng	D1	302	07.71	08.00	05.00	07.50	07.05	Đạt
7	00021	ĐỖ THỊ MAI	ANH	X	17/10/1992	0931920053	Cần Thơ	D1	301	07.71	08.50	07.00	08.50	07.93	Đạt
8	00022	NGUYỄN THỊ KIM	DUYÊN	X	15/05/1999	0871990004	Đồng Tháp	D1	301	04.29	06.25	06.33	07.50	06.09	Đạt
9	00023	HỨA TRỌNG	ĐỨC		22/07/1992	0960920060	Cà Mau	D1	301	07.71	07.50	06.00	08.00	07.30	Đạt
10	00024	NGUYỄN MINH	HIẾU		19/08/1997	0870970111	Đồng Tháp	D1	301	08.57	08.75	06.66	08.50	08.12	Đạt
11	00025	ĐẶNG SONG	HỒNG		05/07/1990	0910900178	Kiên Giang	D1	301	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Không đạt
12	00026	HỮU DUY	KHÁNH		19/12/1983	0960830002	Cà Mau	D1	301	06.00	06.50	00.00	06.00	04.63	Đạt
13	00027	NGUYỄN QUỐC	KHÁNH		30/04/1990	0910900230	Kiên Giang	D1	301	02.57	03.25	02.33	06.00	03.54	Không đạt
14	00028	NGUYỄN PHẠM ĐĂNG	KHOA		16/07/1996	0870960171	Đồng Tháp	D1	301	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Không đạt
15	00029	NGUYỄN VIỆT	KHOA		24/08/1995	0930950031	Hậu Giang	D1	301	07.14	04.50	03.00	06.50	05.29	Đạt
16	00030	LÂM BÍCH	KIỀU	X	21/09/1983	0951830087	Bạc Liêu	D1	301	07.14	06.75	04.00	07.00	06.22	Đạt
17	00031	VÕ THỊ THẢO	LAN	X	05/07/1999	0861990033	Vĩnh Long	D1	301	07.14	06.25	05.66	09.00	07.01	Đạt
18	00032	NGUYỄN THỊ HỒNG	LOAN	X	17/11/1992	0931920002	Cần Thơ	D1	301	06.29	04.25	05.00	09.00	06.14	Đạt
19	00033	TRẦN THANH	NGHIỆP		30/12/1996	0940960099	Sóc Trăng	D1	301	07.14	06.00	05.00	09.00	06.79	Đạt
20	00034	LÊ BẰNG	PHI		12/07/1997	0920970104	Cần Thơ	D1	301	05.43	07.50	04.33	08.00	06.32	Đạt
21	00035	KHỔNG LIÊN	PHƯƠNG	X	08/01/1983	0921830037	Cần Thơ	D1	301	07.14	05.50	05.00	09.00	06.66	Đạt
22	00036	LỮ DUY	THANH		01/01/1982	0940820129	Sóc Trăng	D1	301	07.43	07.00	04.33	07.50	06.57	Đạt
23	00037	LÂM QUANG	THÁI		03/04/1984	0960840125	Cà Mau	D1	301	03.43	03.25	06.00	05.00	04.42	Đạt
24	00038	HUỲNH NGỌC	THẢO	X	18/08/1990	0891900127	An Giang	D1	301	02.86	04.50	04.66	08.50	05.13	Đạt
25	00039	NGUYỄN THỊ DIỄM	THÚY	X	28/11/1982	0961820003	Cà Mau	D1	301	06.29	05.25	05.66	06.50	05.93	Đạt

STT	SỐ BD	HỌ VÀ TÊN		NỮ	NGÀY SINH	SỐ CMND/ CCCD	NƠI SINH	NƠI THI	PHÒNG THI	ĐIỂM THI					GHI CHÚ
										NGHE	ĐỌC HIỂU	VIẾT	NÓI	ĐIỂM TRUNG BÌNH	
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
26	00040	HUỲNH VĂN	THƯỜNG		20/12/1977	0930770033	Hậu Giang	D1	301	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Không đạt
27	00041	LÂM NGỌC	TRÂM	X	14/06/1992	0961920030	Cà Mau	D1	301	07.71	07.50	06.00	09.00	07.55	Đạt
28	00042	LÊ NGUYỄN ANH	TUẤN		09/02/1999	0920990074	Cần Thơ	D1	301	07.43	05.75	05.00	09.00	06.80	Đạt
29	00043	LÊ THỊ THANH	TUYỀN	X	20/01/1997	0891970098	An Giang	D1	301	06.00	03.00	04.00	07.00	05.00	Đạt
30	00044	QUÁCH VĂN	TƯỜNG		06/09/1990	0960900002	Cà Mau	D1	301	03.43	04.75	03.33	07.00	04.63	Đạt
31	00045	HUỲNH THỊ BÍCH	VÂN	X	01/01/1997	0891970082	An Giang	D1	301	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Không đạt
32	00046	NGUYỄN VĂN	VỈ		17/08/1989	0960890167	Cà Mau	D1	301	07.14	05.50	05.33	09.00	06.74	Đạt
33	00047	HUỲNH VĂN	VƯƠNG		22/02/1992	0660920045	Đắk Lắk	D1	301	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Không đạt
34	00048	ĐẶNG THỊ THÚY	VY	X	07/08/1996	0871960147	Đồng Tháp	D1	301	07.43	07.75	06.00	09.50	07.67	Đạt
35	00049	NGUYỄN TRẦN THẢO	VY	X	28/04/2001	0923010057	Hồ Chí Minh	D1	302	07.14	07.50	06.66	07.00	07.08	Đạt
36	00050	PHẠM THỊ HỒNG	YẾN	X	27/09/1982	0961820030	Thừa Thiên Huế	D1	302	07.43	08.50	06.00	06.50	07.11	Đạt
37	00131	TRƯƠNG TIẾN	BẢO		13/04/2001	0942010077	Sóc Trăng	D1	302	06.86	07.25	06.00	08.00	07.03	Đạt
38	00132	TRẦN VĂN	CHẮC		20/07/1986	0930860086	Hậu Giang	D1	302	07.43	08.00	04.66	06.50	06.65	Đạt
39	00133	NGÔ KIM	KHA	X	15/03/1982	0931820018	Hậu Giang	D1	302	06.57	08.25	03.66	07.00	06.37	Đạt
40	00134	NGUYỄN TỨ	LANH		20/05/1989	0940890005	Sóc Trăng	D1	302	07.43	08.75	06.00	08.00	07.55	Đạt
41	00135	PHẠM NGUYỄN NHẬT	QUANG		18/06/1998	0890980055	An Giang	D1	302	04.57	04.00	06.00	06.00	05.14	Đạt
42	00136	NGUYỄN XUÂN	THẢO	X	06/11/1999	0861990001	Vĩnh Long	D1	302	06.00	08.00	06.00	07.00	06.75	Đạt
43	00137	TRẦN VĂN	THUẬN		25/03/1985	0930850050	Hậu Giang	D1	302	07.43	06.25	06.00	07.50	06.80	Đạt
44	00138	HUỲNH KHÁNH	ĐIỀN		04/11/1997	0950970003	Bạc Liêu	D1	302	07.14	08.25	06.00	06.00	06.85	Đạt
45	00139	LÊ MINH	HÙNG		02/09/1990	0890900101	An Giang	D1	302	07.14	07.50	03.00	07.00	06.16	Đạt
46	00140	LÊ TẤN MINH	NGỌC		19/05/1993	0870930015	Đồng Tháp	D1	302	07.14	08.50	05.00	07.00	06.91	Đạt
47	00141	NGUYỄN HOÀNG	PHI		22/02/1988	'096088017	Cà Mau	D1	302	06.86	07.75	01.33	07.00	05.74	Đạt
48	00142	LÊ VĂN	CHIỀU		02/04/1982	0860820059	Vĩnh Long	D1	302	07.14	07.75	03.33	06.00	06.06	Đạt
49	00143	LÊ MINH	KHÁNH		06/06/1981	0860810106	Cửu Long	D1	302	06.57	08.00	04.00	07.00	06.39	Đạt
50	00144	NGUYỄN THỊ BÍCH	LIÊN	X	03/02/1978	0861780071	Vĩnh Long	D1	302	07.14	08.50	06.00	05.50	06.79	Đạt
51	00145	PHAN THỊ KIM	THỦY	X	20/01/1984	0871840144	Đồng Tháp	D1	302	08.00	06.25	04.33	06.00	06.15	Đạt
52	00146	NGUYỄN THỊ	TRINH	X	16/05/1975	0861750039	Vĩnh Long	D1	302	07.43	03.00	04.33	07.00	05.44	Đạt
53	00147	NGUYỄN TẤN	ĐẠT		28/10/1987	0920870004	Cần Thơ	D1	302	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Không đạt
54	00148	TRẦN THỊ YẾN	NHI	X	19/09/1988	0961880003	Cà Mau	D1	302	03.71	05.00	06.00	07.00	05.43	Đạt
55	00149	NGUYỄN MAI NGUYỆT	ÁNH	X	18/04/2001	0923010061	Cần Thơ	D1	303	03.71	05.00	06.00	06.00	05.18	Đạt
56	00150	NGUYỄN THỊ KIỀU	DIỄM	X	25/12/1986	371244570	Kiên Giang	D1	303	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Không đạt
57	00151	NGUYỄN PHÚC	DUY		25/09/1993	0800930132	Long An	D1	303	07.71	08.00	05.66	06.50	06.97	Đạt

STT	SỐ BD	HỌ VÀ TÊN		NỮ	NGÀY SINH	SỐ CMND/ CCCD	NƠI SINH	NƠI THI	PHÒNG THI	ĐIỂM THI					GHI CHÚ
										NGHE	ĐỌC HIỂU	VIẾT	NÓI	ĐIỂM TRUNG BÌNH	
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
58	00152	NGUYỄN THÚY	ĐÌNH	X	02/09/2002	0943020129	Sóc Trăng	D1	303	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Không đạt
59	00153	TRƯƠNG THỊ THU	HƯƠNG	X	05/10/2001	0913010000	Kiên Giang	D1	303	07.71	08.25	05.00	07.00	06.99	Đạt
60	00154	TÔ THIỆN KIM	NGÂN	X	08/09/2001	0923010007	Cần Thơ	D1	303	07.43	08.00	05.00	06.00	06.61	Đạt
61	00155	TRỊNH CẨM	NHUNG	X	23/06/1994	0961940013	Cà Mau	D1	303	06.29	07.75	06.00	06.50	06.64	Đạt
62	00156	VÕ HOÀNG	SƠN		18/08/2000	0912000140	Kiên Giang	D1	303	07.43	08.75	06.00	05.00	06.80	Đạt
63	00157	VÕ THÀNH	THÁI		01/08/1983	0860830122	Vĩnh Long	D1	303	06.00	04.75	06.00	06.00	05.69	Đạt
64	00158	TRẦN THỊ	TRANG	X	19/03/1987	0951870003	Bạc Liêu	D1	303	06.29	06.25	06.00	08.00	06.64	Đạt
65	00159	ĐỖ NGỌC YÊN	BÌNH		20/06/2001	0922010032	Cần Thơ	D1	303	08.29	07.75	05.66	07.00	07.18	Đạt
66	00160	TRẦN THANH	KHANG		11/10/2000	0942000114	Sóc Trăng	D1	303	06.00	06.50	05.66	06.50	06.17	Đạt
67	00161	NGỤY HỮU	LỘC		16/03/1999	0920990108	Cần Thơ	D1	303	07.71	07.75	06.66	06.50	07.16	Đạt
68	00162	LÝ ĐỨC	MINH		20/06/1992	0860920028	Vĩnh Long	D1	303	07.71	07.50	06.00	06.00	06.80	Đạt
69	00163	TRANG HUY	QUYỀN		01/01/2000	0922000001	Cần Thơ	D1	303	06.00	08.75	06.00	08.50	07.31	Đạt
70	00164	LÊ ĐỨC	TRỌNG		21/07/2001	0942010009	Sóc Trăng	D1	303	05.14	06.50	06.00	07.00	06.16	Đạt
71	00165	PHAN TẤN	KHẢI		24/12/1997	0870970154	Đồng Tháp	D1	304	07.43	06.75	05.33	05.00	06.13	Đạt
72	00166	CAO THÚY	LIỄU	X	01/03/1990	0961900191	Cà Mau	D1	304	06.86	06.25	07.00	05.50	06.40	Đạt
73	00167	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	X	09/11/1987	0861870019	Vĩnh Long	D1	304	07.14	07.50	05.66	04.50	06.20	Đạt
74	00168	ĐẶNG THỊ NGỌC	DIỄM	X	04/11/1995	0951950068	Bạc Liêu	D1	303	07.43	07.75	06.66	06.00	06.96	Đạt
75	00169	LÊ HOÀNG	DUNG	X	20/10/2001	0823010134	Tiền Giang	D1	303	08.57	06.75	06.66	06.50	07.12	Đạt
76	00170	CAO DIỆP	DUY		25/06/1990	0940900098	Sóc Trăng	D1	303	07.14	05.50	06.00	05.00	05.91	Đạt
77	00171	CAO XUÂN	ĐÚNG		02/02/1982	0930820045	Hậu Giang	D1	303	03.71	04.50	05.00	07.00	05.05	Đạt
78	00172	TRẦN THU	HIỀN	X	03/06/1996	0941960056	Sóc Trăng	D1	303	06.29	07.75	06.66	07.00	06.93	Đạt
79	00173	VÕ DƯ BẢO	LÂM	X	05/09/2001	0913010093	Kiên Giang	D1	303	08.86	07.50	06.66	07.00	07.51	Đạt
80	00174	TỪ ÁI	LOAN	X	18/11/1985	0921850043	Cần Thơ	D1	303	07.14	07.00	05.66	06.50	06.58	Đạt
81	00175	VÕ THANH	LUÂN		26/12/1988	0920880076	Cần Thơ	D1	303	07.71	07.00	06.00	06.50	06.80	Đạt
82	00176	PHAN THỊ MỘNG	NGHI	X	27/11/1995	0931950097	Hậu Giang	D1	303	08.29	07.00	07.00	08.00	07.57	Đạt
83	00177	NGUYỄN NGỌC	NỮ	X	12/03/1994	0931940037	Hậu Giang	D1	303	07.43	03.00	03.66	05.00	04.77	Đạt
84	00178	PHAN PHÚC	THỊNH		13/01/1999	0940990032	Sóc Trăng	D1	303	05.43	02.75	05.00	05.00	04.55	Đạt
85	00179	HOÀNG SƠN	TÙNG		31/07/1991	0920910028	Hậu Giang	D1	303	07.14	06.00	04.66	05.00	05.70	Đạt
86	00180	VÕ NHẪN	HOÀI		02/03/1991	0920910136	Hậu Giang	D1	304	07.14	07.00	06.66	05.50	06.58	Đạt
87	00181	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	X	20/07/1991	0931910098	Hậu Giang	D1	304	06.86	02.50	06.00	05.00	05.09	Đạt
88	00182	NGUYỄN DUY	PHONG		01/01/1981	0930810054	Hậu Giang	D1	304	07.14	05.75	07.00	04.50	06.10	Đạt
89	00183	NGUYỄN NGỌC MINH	THƯ	X	26/08/1996	0601960105	Hồ Chí Minh	D1	304	08.00	09.00	07.00	05.00	07.25	Đạt

STT	SỐ BD	HỌ VÀ TÊN		NỮ	NGÀY SINH	SỐ CMND/ CCCD	NƠI SINH	NƠI THI	PHÒNG THI	ĐIỂM THI					GHI CHÚ
										NGHE	ĐỌC HIỂU	VIẾT	NÓI	ĐIỂM TRUNG BÌNH	
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
90	00184	TRẦN VĂN	TƯƠI		03/08/1981	0920810053	Cần Thơ	D1	304	07.43	06.25	04.00	05.00	05.67	Đạt
91	00185	NGUYỄN NHẬT	DUY		02/04/1998	0930980073	Hậu Giang	D1	304	06.57	06.25	04.00	04.00	05.21	Đạt
92	00186	DƯƠNG THỊ MINH	HIẾU	X	06/01/1986	0861860066	Vĩnh Long	D1	304	07.14	08.25	05.00	05.50	06.47	Đạt
93	00187	NGUYỄN THỊ HỒNG	THẮM	X	20/06/1987	0861870008	Vĩnh Long	D1	304	07.71	08.25	08.00	05.50	07.37	Đạt
94	00188	TRẦN THỊ	THỦY	X	01/04/1983	0861830007	Vĩnh Long	D1	304	07.14	05.00	06.00	04.50	05.66	Đạt
95	00189	NGUYỄN THU	TRANG	X	12/10/1997	0871970109	Đồng Tháp	D1	304	08.00	08.75	06.33	05.50	07.15	Đạt
96	00190	DƯƠNG KHÁNG	CHIẾN		19/05/1988	0960880098	Cà Mau	D1	304	07.71	07.50	06.00	04.50	06.43	Đạt
97	00191	PHẠM QUANG	ĐÔ		07/08/1991	0860910019	Vĩnh Long	D1	304	06.86	08.25	06.66	05.50	06.82	Đạt
98	00192	NGUYỄN THÀNH	ĐÔNG		16/11/1989	0920890000	Cần Thơ	D1	304	06.57	06.75	05.00	05.00	05.83	Đạt
99	00193	LÊ HOÀNG QUỐC	HUY		14/03/2001	0892010075	An Giang	D1	304	07.71	07.75	07.00	05.50	06.99	Đạt
100	00194	NGUYỄN QUỐC	KIỆT		06/06/2000	0922000016	Cần Thơ	D1	304	07.14	07.50	06.16	05.00	06.45	Đạt
101	00195	PHAN THỊ HỒNG	NGÂN	X	16/12/1998	0861980079	Vĩnh Long	D1	304	04.57	05.00	06.16	05.00	05.18	Đạt
102	00196	TRƯƠNG HIẾU	NGHĨA		22/04/2001	0912010144	Kiên Giang	D1	304	03.43	08.00	06.00	05.50	05.73	Đạt
103	00197	LÊ NGUYỄN NHẬT	NGUYÊN		05/04/1990	0860900001	Vĩnh Long	D1	304	08.00	07.25	08.00	05.00	07.06	Đạt
104	00198	TRẦN NHỰT	QUANG		15/11/2001	0832010112	Vĩnh Long	D1	304	08.86	06.00	06.66	05.00	06.63	Đạt
105	00199	LÊ QUỐC	THÁI		14/01/1984	0920840015	Cần Thơ	D1	304	03.71	07.00	06.66	05.50	05.72	Đạt
106	00200	DƯƠNG QUỐC	BẢO		29/12/1995	0940950002	Sóc Trăng	D1	305	07.14	07.50	06.50	07.00	07.04	Đạt
107	00201	ĐẶNG KIM	HIỂU	X	23/07/1988	0911880139	Kiên Giang	D1	305	06.86	04.75	05.00	05.50	05.53	Đạt
108	00202	LÊ THANH	HÙNG		13/06/1989	0860890022	Vĩnh Long	D1	305	06.86	06.75	04.16	06.00	05.94	Đạt
109	00203	NGÔ QUANG	KHÁNH		04/11/1994	0920940058	Cần Thơ	D1	305	04.00	04.50	04.33	05.50	04.58	Đạt
110	00204	NGUYỄN NHỰT	KHUYÊN		01/01/1990	0950900089	Bạc Liêu	D1	305	07.71	07.50	04.66	04.00	05.97	Đạt
111	00205	NGUYỄN VĂN	KHƯƠNG		03/04/1981	0380810126	Thanh Hóa	D1	305	06.57	08.25	07.33	07.50	07.41	Đạt
112	00206	BÙI HOÀNG	LÊN		01/01/1996	0930960088	Hậu Giang	D1	305	07.43	07.50	06.83	07.00	07.19	Đạt
113	00207	NGUYỄN NHỰT	MINH		26/07/1998	0870980060	Đồng Tháp	D1	305	06.00	07.75	07.00	06.50	06.81	Đạt
114	00208	PHẠM HOÀNG TRUNG	THANH		19/12/1996	0910960004	Kiên Giang	D1	305	06.86	07.25	07.66	07.00	07.19	Đạt
115	00209	NGUYỄN QUANG	THỊNH		19/07/1997	0930970049	Cần Thơ	D1	305	06.86	06.00	04.00	06.50	05.84	Đạt
116	00210	CAO CÔNG	ĐOÀN		06/01/1999	0920990009	Cần Thơ	D1	305	06.29	06.50	06.66	06.50	06.49	Đạt
117	00211	HÀ MỸ	TIÊN	X	25/07/2000	0923000020	Cần Thơ	D1	305	08.00	05.50	07.00	06.00	06.63	Đạt
118	00212	QUÁCH VĂN	CHỒI		19/04/1990	0960900166	Cà Mau	D1	305	08.00	07.25	05.66	05.00	06.48	Đạt
119	00213	NGUYỄN TRẦN TẤN	ĐẠT		04/10/1995	0920950125	Cần Thơ	D1	305	06.29	05.50	04.00	06.00	05.45	Đạt
120	00214	NGUYỄN TUẤN	KHANH		04/12/1990	0960900123	Vĩnh Long	D1	305	08.29	06.75	06.00	04.50	06.39	Đạt
121	00215	PHẠM THỊ KIM	NHANH	X	21/03/1988	0931880086	Hậu Giang	D1	305	04.29	06.50	04.00	04.50	04.82	Đạt

STT	SỐ BD	HỌ VÀ TÊN		NỮ	NGÀY SINH	SỐ CMND/ CCCD	NƠI SINH	NƠI THI	PHÒNG THI	ĐIỂM THI					GHI CHÚ
										NGHE	ĐỌC HIỂU	VIẾT	NÓI	ĐIỂM TRUNG BÌNH	
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
122	00216	HỒ MINH	TÂM		02/06/1990	0910900236	Kiên Giang	D1	305	07.71	06.50	05.33	06.50	06.51	Đạt
123	00217	LÊ NHỰT	TÂN		24/06/1992	0870920159	Đồng Tháp	D1	305	08.00	07.00	05.33	05.50	06.46	Đạt
124	00218	NGUYỄN THỊ THÚY	TRANG	X	10/01/1990	0961900042	Cà Mau	D1	305	08.00	07.43	05.83	05.50	06.69	Đạt
125	00219	TRẦN THỊ HỒNG	BIÊN	X	10/08/1992	0951920008	Bạc Liêu	D1	304	08.00	07.75	06.66	05.00	06.85	Đạt
126	00220	NGÔ MINH	CHÁNH		29/08/1988	0890880253	An Giang	D1	304	08.00	07.50	05.66	04.50	06.42	Đạt
127	00221	NGUYỄN THỊ BĂNG	CHÂU	X	24/09/1996	0921960007	Cần Thơ	D1	304	04.86	03.25	05.00	04.50	04.40	Đạt
128	00222	NGUYỄN CAO	CƯỜNG		27/12/1996	0920960044	Cần Thơ	D1	304	07.14	07.25	08.66	05.50	07.14	Đạt
129	00223	NGUYỄN THỊ NGỌC	DIỄM	X	18/02/1989	0921890077	Cần Thơ	D1	304	06.86	07.00	06.33	04.50	06.17	Đạt
130	00224	LƯƠNG THỊ THÙY	DUNG	X	22/05/1986	0351860032	Hà Nam	D1	305	06.86	05.25	07.00	07.50	06.65	Đạt
131	00225	ĐẶNG NGỌC	DƯ	X	12/03/1997	0961970042	Cà Mau	D1	305	07.71	07.25	07.66	07.50	07.53	Đạt
132	00226	DƯƠNG HỒNG	ĐẤU		16/08/1991	0950910061	Bạc Liêu	D1	305	06.86	04.75	05.00	05.50	05.53	Đạt
133	00227	NGUYỄN TRẦN TẤN	ĐỨC		07/09/1998	0920980096	Cần Thơ	D1	305	06.29	08.25	08.00	07.00	07.39	Đạt
134	00228	KIM THỊ	HẠNH	X	01/07/1985	0951850073	Bạc Liêu	D1	305	06.29	03.00	02.83	04.00	04.03	Đạt
135	00229	NGUYỄN VIẾT	HẰNG	X	10/12/1980	0921800017	Cần Thơ	D1	305	06.57	08.50	08.00	05.50	07.14	Đạt
136	00230	THẠCH THỊ	HẰNG	X	01/01/1995	0841950014	Trà Vinh	D1	305	04.29	04.00	06.33	06.00	05.16	Đạt
137	00231	LÊ THỊ THU	HIỀN	X	25/02/1990	0401900013	Nghệ An	D1	305	07.43	09.00	07.00	06.50	07.48	Đạt
138	00232	NGUYỄN THỊ KIM	HOÀI	X	10/02/1994	0921940037	Cần Thơ	D1	305	08.57	07.00	06.66	06.50	07.18	Đạt
139	00233	NGUYỄN MINH	KHIÊM		24/05/1997	0940970094	Sóc Trăng	D1	306	07.14	07.75	06.00	09.00	07.47	Đạt
140	00234	LAI ĐĂNG	KHOA		13/06/1994	'094094008	Sóc Trăng	D1	306	07.43	05.75	05.00	07.00	06.30	Đạt
141	00235	ĐẶNG HỮU HỒ Ý	LAN	X	03/12/1986	0951860002	Bạc Liêu	D1	306	07.43	06.75	05.33	07.00	06.63	Đạt
142	00236	TRẦN THỊ PHƯƠNG	LAN	X	18/04/1998	0921980031	Cần Thơ	D1	306	08.00	08.00	07.00	08.00	07.75	Đạt
143	00237	TÔ THỊ TRÚC	LINH	X	15/07/1983	0931830007	Hậu Giang	D1	306	07.43	07.25	05.66	06.50	06.71	Đạt
144	00238	VÕ HỒNG	LĨNH	X	04/09/1993	0961930031	Cà Mau	D1	306	06.86	06.50	04.33	06.00	05.92	Đạt
145	00239	NGUYỄN THỊ NGỌC	MAI	X	15/05/1984	0891840002	An Giang	D1	306	07.14	07.50	07.00	07.00	07.16	Đạt
146	00240	NGUYỄN THÚY	MY	X	01/08/1994	0961940146	Cà Mau	D1	306	08.00	09.00	06.00	08.00	07.75	Đạt
147	00241	HÀ HỮU	NGHỊ		30/04/1991	0910910001	Kiên Giang	D1	306	06.86	07.00	04.00	05.00	05.72	Đạt
148	00242	NGUYỄN HIỀN	NHÂN		30/08/1996	0860960075	Vĩnh Long	D1	306	02.00	04.00	04.33	08.00	04.58	Đạt
149	00243	NGUYỄN HỒNG	NHỊ	X	01/01/1990	0941900009	Sóc Trăng	D1	306	06.86	04.75	06.00	08.00	06.40	Đạt
150	00244	LÂM BÍCH	NHƯ	X	15/12/1993	0951930104	Bạc Liêu	D1	306	07.71	05.25	05.33	07.00	06.32	Đạt
151	00245	NGUYỄN THỊ NGỌC	NHƯ	X	04/10/1998	0921980031	Cần Thơ	D1	306	07.71	07.50	05.00	07.00	06.80	Đạt
152	00246	PHẠM TRỌNG	PHÚ		01/01/1996	0960960034	Cà Mau	D1	306	07.43	07.25	05.00	08.00	06.92	Đạt
153	00247	ĐỖ NHẬT	QUY		10/10/1995	0920950120	Cần Thơ	D1	306	07.43	07.50	08.00	08.50	07.86	Đạt

STT	SỐ BD	HỌ VÀ TÊN		NỮ	NGÀY SINH	SỐ CMND/ CCCD	NƠI SINH	NƠI THI	PHÒNG THI	ĐIỂM THI					GHI CHÚ
										NGHE	ĐỌC HIỂU	VIẾT	NÓI	ĐIỂM TRUNG BÌNH	
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
154	00248	NGUYỄN HUỲNH	QUYÊN	X	08/10/1993	0861930091	Vĩnh Long	D1	306	08.29	06.75	07.00	08.50	07.64	Đạt
155	00249	NGUYỄN VĂN	RIN		08/11/1989	0960890097	Cà Mau	D1	306	07.14	07.25	08.00	08.00	07.60	Đạt
156	00250	HUỲNH THỊ	THẢO	X	20/07/1991	0871910082	Đồng Tháp	D1	306	07.43	06.75	04.33	07.50	06.50	Đạt
157	00251	ĐỖ THỊ THANH	THÚY	X	01/01/1980	0931800162	Hậu Giang	D1	306	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Không đạt
158	00252	TRẦN THỊ PHƯƠNG	THÙY	X	02/08/1993	0861930074	Vĩnh Long	D1	306	07.14	06.25	05.33	07.00	06.43	Đạt
159	00253	NGUYỄN ANH	THƯ	X	16/12/1980	0931800107	Kiên Giang	D1	306	07.14	07.75	06.00	07.50	07.10	Đạt
160	00254	TRẦN HOÀI MINH	THƯ	X	30/04/1989	0921890044	Cần Thơ	D1	306	08.29	06.75	06.33	07.00	07.09	Đạt
161	00255	LÊ BÉ	TRÒN	X	11/05/1991	0951910113	Bạc Liêu	D1	306	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Không đạt
162	00256	NGUYỄN THỊ NGỌC	TRUYỀN	X	07/08/1997	0951970027	Bạc Liêu	D1	306	07.43	08.25	06.33	09.00	07.75	Đạt
163	00257	NGUYỄN THỊ MINH	TÙNG	X	08/01/1998	0941980030	Sóc Trăng	D1	306	06.29	06.25	05.00	08.00	06.39	Đạt
164	00258	NGUYỄN THỊ THU	VÂN	X	20/10/1984	0921840011	Cần Thơ	D1	306	06.86	05.50	06.33	07.00	06.42	Đạt
165	00259	NGUYỄN THỊ MỸ	XUÂN	X	11/03/1999	0861990070	Vĩnh Long	D1	306	07.14	07.50	08.33	07.00	07.49	Đạt
166	00260	LÝ THỊ KIM	HÒA	X	19/01/1989	0941890015	Sóc Trăng	D1	307	06.57	07.75	08.00	08.00	07.58	Đạt
167	00261	LÊ XUÂN	LỢI		24/12/1987	0930870032	Hậu Giang	D1	307	07.14	08.50	07.00	07.00	07.41	Đạt
168	00262	SƠN THỊ THU	LY	X	10/08/1988	0941880191	Sóc Trăng	D1	307	06.57	05.25	07.60	07.00	06.61	Đạt
169	00263	TRẦN THÁI	NAM		16/11/1997	0920970098	Cần Thơ	D1	307	07.43	07.25	05.33	07.00	06.75	Đạt
170	00264	NGUYỄN THỊ	NGỌC	X	08/07/1987	0961870054	Cà Mau	D1	307	06.86	07.75	06.83	06.50	06.99	Đạt
171	00265	HUỲNH LÊ QUANG	TRUNG		27/06/1986	0830860170	Bến Tre	D1	307	07.43	06.00	06.00	06.50	06.48	Đạt
172	00266	TRỊNH HỒ SƠN	TRƯỜNG		19/10/1996	0910960001	Kiên Giang	D1	307	07.71	05.00	04.50	08.00	06.30	Đạt
173	00267	LÊ THỊ CẨM	GIANG	X	09/06/1991	0941910158	Sóc Trăng	D1	307	06.86	05.00	06.66	04.50	05.76	Đạt
174	00268	NGUYỄN THỊ BÉ	HAI	X	21/08/1992	0911920165	Kiên Giang	D1	307	08.00	07.75	06.33	05.50	06.90	Đạt
175	00269	NGUYỄN THỊ NGỌC	HẰNG	X	20/10/1991	0951910003	Minh Hải	D1	307	07.14	06.25	06.83	06.50	06.68	Đạt
176	00270	TRẦN THỊ TUYẾT	LƯỢM	X	27/03/1985	0941850069	Sóc Trăng	D1	307	07.14	06.25	04.66	05.00	05.76	Đạt
177	00271	LƯU BÁ	PHÚC		12/12/1997	0960970093	Cà Mau	D1	307	07.71	07.00	05.00	07.00	06.68	Đạt
178	00272	TRẦN TRUNG	TÍN		29/10/1999	0840990011	Trà Vinh	D1	307	04.00	08.00	06.00	08.00	06.50	Đạt
179	00273	LÊ KIM	BÚP	X	28/05/1984	0951840004	Bạc Liêu	D1	307	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Không đạt
180	00274	PHẠM HẢI	DƯƠNG		03/07/1993	0890930233	An Giang	D1	307	07.43	06.00	05.00	07.00	06.36	Đạt
181	00275	PHẠM THỊ LINH	MỤI	X	26/04/1988	0911880152	Kiên Giang	D1	307	07.14	06.00	05.00	06.00	06.04	Đạt
182	00276	LÊ THỊ BÍCH	NGỌC	X	09/12/1981	0951810002	Bạc Liêu	D1	307	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Không đạt
183	00277	DƯƠNG THIỆN	THANH		01/02/2001	0962010057	Cà Mau	D1	307	04.86	06.50	05.00	06.00	05.59	Đạt
184	00278	NGUYỄN VĂN	TOÀN		01/01/1985	0950850002	Bạc Liêu	D1	307	03.14	07.75	02.00	04.00	04.22	Đạt
185	00279	TRẦN MINH	VƯƠNG		02/08/1984	0950840080	Bạc Liêu	D1	307	07.43	04.25	06.00	04.00	05.42	Đạt

STT	SỐ BD	HỌ VÀ TÊN		NỮ	NGÀY SINH	SỐ CMND/ CCCD	NƠI SINH	NƠI THI	PHÒNG THI	ĐIỂM THI					GHI CHÚ
										NGHE	ĐỌC HIỂU	VIẾT	NÓI	ĐIỂM TRUNG BÌNH	
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
186	00280	NGUYỄN THỊ KIỀU	DIỄM	X	01/01/1994	0941940011	Sóc Trăng	D1	307	04.00	02.75	05.33	04.00	04.02	Đạt
187	00281	NGUYỄN ANH	ĐÀO	X	04/10/1985	0961850149	Cà Mau	D1	307	07.14	06.25	06.00	06.00	06.35	Đạt
188	00282	ĐỖ VĂN	ĐẠT		22/04/2000	0922000003	Cần Thơ	D1	307	06.57	03.00	03.00	04.00	04.14	Đạt
189	00283	TRẦN MINH	ĐOAN		26/11/1984	0960840112	Cà Mau	D1	307	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Không đạt
190	00284	ĐỖ THẾ BẢO	NGÂN	X	08/07/1985	0931850071	Hậu Giang	D1	307	05.71	04.50	05.00	06.00	05.30	Đạt
191	00285	LÊ HỮU	NGHĨA		16/06/1995	0910950159	Kiên Giang	D1	307	04.57	05.50	04.00	05.00	04.77	Đạt
192	00286	LÊ THỊ ANH	THƠ	X	21/11/1982	0921820037	Cần Thơ	D1	307	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Không đạt
193	00287	NGUYỄN THỊ NGỌC	ÁNH	X	24/03/1980	0921800097	Cần Thơ	D1	401	06.86	06.00	05.66	04.50	05.76	Đạt
194	00288	NGUYỄN NGỌC	CHÂU	X	28/02/1996	0921960007	Cần Thơ	D1	401	08.00	05.25	06.66	04.50	06.10	Đạt
195	00289	NGUYỄN THỊ	CƯƠNG	X	06/06/1997	0961970104	Cà Mau	D1	401	07.43	05.00	06.66	07.00	06.52	Đạt
196	00290	NGUYỄN QUỐC	CƯỜNG		28/05/1997	0930970033	Cần Thơ	D1	401	07.43	06.50	07.00	06.00	06.73	Đạt
197	00291	LÊ VĂN	ĐẢM		16/09/1991	0930910054	Cần Thơ	D1	401	07.43	06.00	06.00	06.50	06.48	Đạt
198	00292	BÙI TẤN	ĐẠT		28/08/1997	0860970023	Vĩnh Long	D1	401	07.43	07.75	04.66	04.50	06.09	Đạt
199	00293	NGUYỄN THỊ NGỌC	GIÀU	X	01/12/1997	0831970120	Bến Tre	D1	401	06.57	05.71	06.00	06.50	06.20	Đạt
200	00294	PHÙNG THỊ THU	HƯƠNG	X	19/01/1997	366123175	Sóc Trăng	D1	401	07.43	06.50	07.00	07.00	06.98	Đạt
201	00295	TRẦN THỊ KIM	LÝ	X	29/05/1992	0921920003	Cần Thơ	D1	401	07.14	05.75	06.00	06.00	06.22	Đạt
202	00296	TRẦN UYÊN	MINH	X	15/08/1986	0911860019	Cần Thơ	D1	401	06.57	02.50	07.00	07.00	05.77	Đạt
203	00297	PHAN THỊ LOAN	NHI	X	03/04/1989	0911890100	Kiên Giang	D1	401	08.57	05.75	06.00	04.50	06.21	Đạt
204	00298	VÕ HOÀNG	NHỰT		22/12/1996	0860960027	Vĩnh Long	D1	401	07.43	07.25	06.66	07.50	07.21	Đạt
205	00299	NGUYỄN THỊ KIM	PHƯỢNG	X	19/05/1989	0931890000	Hậu Giang	D1	401	06.29	06.75	05.33	04.00	05.59	Đạt
206	00300	PHẠM THỊ BÍCH	THI	X	03/01/1994	0931940022	Cần Thơ	D1	401	07.43	07.50	06.66	07.50	07.27	Đạt
207	00301	NGUYỄN THỊ CẨM	THÚY	X	15/01/1985	0861850009	Vĩnh Long	D1	401	07.14	06.00	06.66	06.50	06.58	Đạt
208	00302	VƯƠNG QUỐC	TUẤN		01/01/1990	0920900011	Cần Thơ	D1	401	06.86	08.25	07.00	07.50	07.40	Đạt
209	00303	NGUYỄN BÍCH	NGÂN	X	06/04/2001	0963010040	Cà Mau	D1	401	07.43	05.25	04.33	06.50	05.88	Đạt
210	00304	HUỲNH THỊ NGỌC	YẾN	X	29/09/1992	0891920128	An Giang	D1	401	06.29	07.50	06.00	06.00	06.45	Đạt
211	00305	LÊ LAN	CHI	X	18/05/1986	0921860088	Cần Thơ	D1	402	07.14	08.50	06.66	07.50	07.45	Đạt
212	00306	HỒ THỊ THÙY	DƯƠNG	X	08/09/1997	0891970044	An Giang	D1	402	06.57	08.40	06.00	07.50	07.12	Đạt
213	00307	LÂM QUỐC	DƯƠNG		01/08/1996	0930960056	Hậu Giang	D1	402	07.43	06.25	04.00	06.00	05.92	Đạt
214	00308	CAO VĂN	HẬN		01/01/1991	0960910092	Cà Mau	D1	402	04.29	05.50	05.66	06.50	05.49	Đạt
215	00309	NGUYỄN NGỌC	HIỀN	X	25/12/2000	0893000094	An Giang	D1	402	06.86	08.00	04.00	05.00	05.97	Đạt
216	00310	LÊ THỊ	HOÀNG	X	09/09/1998	0911980054	Kiên Giang	D1	402	04.00	04.00	06.33	05.00	04.83	Đạt
217	00311	NGUYỄN KIM	HUỆ	X	01/01/1987	0931870050	Hậu Giang	D1	402	05.43	07.00	06.00	04.50	05.73	Đạt

STT	SỐ BD	HỌ VÀ TÊN		NỮ	NGÀY SINH	SỐ CMND/ CCCD	NƠI SINH	NƠI THI	PHÒNG THI	ĐIỂM THI					GHI CHÚ
										NGHE	ĐỌC HIỂU	VIẾT	NÓI	ĐIỂM TRUNG BÌNH	
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
218	00312	NGUYỄN THƯỢNG	LÂM		11/04/1988	0940880001	Sóc Trăng	D1	402	06.86	07.50	06.66	07.50	07.13	Đạt
219	00313	NGUYỄN KHÁNH	LINH		09/01/1996	0807960082	Bến Tre	D1	402	06.29	04.25	04.33	04.00	04.72	Đạt
220	00314	PHẠM THỊ ÁNH	MAI	X	19/03/1970	0921700112	Cần Thơ	D1	402	07.14	06.00	04.66	06.00	05.95	Đạt
221	00315	VÕ THỊ DIỄM	MY	X	15/06/1991	0931910007	Hậu Giang	D1	402	06.00	04.50	03.66	04.00	04.54	Đạt
222	00316	DƯƠNG HOÀNG	NAM		01/09/1990	0860900051	Vĩnh Long	D1	402	07.14	08.50	05.33	06.50	06.87	Đạt
223	00317	NGUYỄN KIM	NGÂN	X	11/12/2001	0923010072	Cần Thơ	D1	402	06.57	07.50	06.33	06.00	06.60	Đạt
224	00318	ĐẶNG THỊ MỸ	NGỌC	X	22/03/1982	0871820013	Đồng Tháp	D1	402	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Không đạt
225	00319	LƯU NGUYỄN BẢO	NGỌC	X	09/11/2001	0923010023	Cần Thơ	D1	402	04.86	09.25	06.66	07.00	06.94	Đạt
226	00320	LÝ	NGỌC		30/03/1986	0940860171	Sóc Trăng	D1	402	08.00	07.50	05.66	05.00	06.54	Đạt
227	00321	TRẦN HOÀNG	NHỦ		25/08/1992	0940920065	Sóc Trăng	D1	402	07.14	07.25	02.33	04.00	05.18	Đạt
228	00322	LƯƠNG QUỲNH	NHƯ	X	01/01/1997	0921970092	Cần Thơ	D1	402	05.43	07.00	06.33	06.50	06.32	Đạt
229	00323	NGUYỄN THỊ THU	NHƯ	X	10/10/1988	0931880091	Hậu Giang	D1	402	06.00	07.71	06.66	05.50	06.47	Đạt
230	00324	LÊ KIỀU	OANH	X	13/04/1992	0961920135	Cà Mau	D1	402	08.00	07.50	06.66	06.00	07.04	Đạt
231	00325	ĐẶNG TRỌNG	PHÚC		26/09/1999	0920990009	Cần Thơ	D1	402	06.86	06.75	05.00	05.00	05.90	Đạt
232	00326	VÕ THỊ HÀ	THANH	X	01/07/1984	0931840134	Hậu Giang	D1	402	07.43	06.57	05.66	06.00	06.42	Đạt
233	00327	LÝ TẤN	THÀNH		15/05/1997	0940970124	Sóc Trăng	D1	402	06.57	05.75	04.66	05.50	05.62	Đạt
234	00328	LÊ THỊ HỒNG	VÂN	X	18/05/2001	0923010057	Cần Thơ	D1	402	07.43	07.75	07.00	07.00	07.30	Đạt
235	00329	GIANG THANH	XUÂN	X	05/07/1999	0861990077	Vĩnh Long	D1	402	07.14	07.25	06.66	07.00	07.01	Đạt
236	00330	HUỲNH NGỌC	YẾN	X	11/01/1983	0931830110	Hậu Giang	D1	402	07.14	06.75	05.33	05.50	06.18	Đạt
237	00331	HÀ NGUYỄN NHƯ	Ý	X	16/04/1990	0941900018	Sóc Trăng	D1	402	07.14	06.00	06.00	04.50	05.91	Đạt
238	00332	LÊ MINH	KHOA		01/01/1984	0950840003	Bạc Liêu	D1	401	07.71	04.50	04.66	04.00	05.22	Đạt
239	00333	LÊ THỊ YẾN	OANH	X	08/10/2001	0923010012	Cần Thơ	D1	401	07.43	06.25	05.33	06.50	06.38	Đạt
240	00334	NGUYỄN KIM	THANH	X	29/07/1992	0921920073	Cần Thơ	D1	401	08.00	07.75	06.00	06.50	07.06	Đạt
241	00335	NGUYỄN NĂNG	TIẾN		09/03/1994	0920940028	Cần Thơ	D1	401	05.14	06.00	06.00	06.50	05.91	Đạt
242	00336	NGUYỄN NGỌC	TRÚC	X	12/06/2001	0923010074	Cần Thơ	D1	401	06.86	04.50	06.00	06.50	05.97	Đạt
243	00337	NGÔ THỊ YẾN	LINH	X	08/06/1999	0961990063	Cà Mau	D1	401	05.71	05.00	06.66	05.50	05.72	Đạt
244	00338	TRẦN BẢO	VŨ		30/04/1984	0870840061	Đồng Tháp	D1	401	06.29	05.25	06.66	05.00	05.80	Đạt
245	00339	ĐẶNG NHƯ	Ý	X	16/12/2002	0913020114	Kiên Giang	D1	401	06.00	07.25	05.66	06.00	06.23	Đạt
246	00340	NGUYỄN THỊ LAN	ANH	X	11/10/2001	0923010062	Cần Thơ	D1	403	08.29	09.00	06.66	08.50	08.11	Đạt
247	00341	VÕ ĐOÀN BĂNG	CHÂU	X	10/03/2002	0913020137	Kiên Giang	D1	403	07.43	07.25	06.66	06.50	06.96	Đạt
248	00342	TRẦN MINH	CHÍ		25/08/1999	0910990121	Kiên Giang	D1	403	07.43	08.50	07.00	08.00	07.73	Đạt
249	00343	PHẠM THANH	NHÃ	X	25/09/2001	0863010009	Cần Thơ	D1	403	06.86	06.75	07.00	08.50	07.28	Đạt

STT	SỐ BD	HỌ VÀ TÊN		NỮ	NGÀY SINH	SỐ CMND/ CCCD	NƠI SINH	NƠI THI	PHÒNG THI	ĐIỂM THI					GHI CHÚ
										NGHE	ĐỌC HIỂU	VIẾT	NÓI	ĐIỂM TRUNG BÌNH	
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
250	00344	DIỆP NGỌC	SÒN	X	16/09/1988	0941880086	Sóc Trăng	D1	403	07.43	06.00	04.00	06.00	05.86	Đạt
251	00345	NGUYỄN NHỰT	TRƯỜNG		11/01/2001	0942010009	Sóc Trăng	D1	403	07.43	08.50	06.66	07.00	07.40	Đạt
252	00346	NGUYỄN LONG	AN		28/08/1986	0860860016	Vĩnh Long	D1	404	04.86	06.75	05.33	06.50	05.86	Đạt
253	00347	LÊ THÙY	ANH	X	12/12/1992	0891920149	An Giang	D1	404	04.29	07.00	07.00	08.00	06.57	Đạt
254	00348	NGUYỄN HOÀNG	BỬU		20/03/1990	0950900045	Bạc Liêu	D1	404	03.71	06.25	06.66	07.00	05.91	Đạt
255	00349	TRẦN ANH	DUY		29/10/1995	0920950133	Cần Thơ	D1	404	07.43	05.50	07.00	07.50	06.86	Đạt
256	00350	TRẦN THỊ THÚY	DUY	X	17/10/1999	0941990123	Sóc Trăng	D1	404	07.71	06.00	05.66	06.00	06.34	Đạt
257	00351	TRẦN MINH	ĐẠT		28/08/1995	0940950057	Sóc Trăng	D1	404	06.86	03.75	06.00	05.00	05.40	Đạt
258	00352	PHAN THỊ NHƯ	HUỲNH	X	12/06/1997	0861970029	Vĩnh Long	D1	404	08.00	08.25	06.66	06.50	07.35	Đạt
259	00353	LÊ HOÀNG	KIỆT		09/09/2002	0912020008	Kiên Giang	D1	404	07.43	08.50	06.33	07.50	07.44	Đạt
260	00354	HỨA NGỌC	LỄ		05/11/1996	0960960077	Cà Mau	D1	404	08.00	07.75	06.66	07.00	07.35	Đạt
261	00355	TRẦM KHẢ	LUÂN		26/08/2000	0942000006	Sóc Trăng	D1	404	06.29	08.25	06.66	07.50	07.18	Đạt
262	00356	NGÔ THỊ MỸ	LY	X	12/12/2001	0933010036	Hậu Giang	D1	404	08.00	06.25	05.66	07.50	06.85	Đạt
263	00357	NGUYỄN HOÀNG NHƯ	NGỌC	X	17/09/1990	0921900123	Cần Thơ	D1	404	07.71	09.25	06.66	08.00	07.91	Đạt
264	00358	LÊ MINH	NHÃ		02/08/1992	0960920046	Cà Mau	D1	404	06.57	07.25	07.00	07.50	07.08	Đạt
265	00359	NGUYỄN QUỐC	NHÃ		18/03/1981	0920810015	Cần Thơ	D1	404	04.29	01.25	00.00	05.00	02.64	Không đạt
266	00360	VÕ TRỌNG	NHÂN		01/04/1982	0920082005	Cần Thơ	D1	404	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Không đạt
267	00361	NGUYỄN THỊ YẾN	NHI	X	19/05/2000	0923000042	Cần Thơ	D1	404	08.57	08.50	06.66	07.50	07.81	Đạt
268	00362	TRẦN HUỲNH TRÚC	NHI	X	02/05/1995	0921950033	Cần Thơ	D1	404	08.00	05.00	06.66	06.00	06.42	Đạt
269	00363	NGUYỄN THỊ TIỂU	NƯƠNG	X	22/12/1992	0931920093	Hậu Giang	D1	404	06.86	06.25	06.00	06.00	06.28	Đạt
270	00364	TRẦN NHỰT	PHONG		25/06/1997	0930970062	Cần Thơ	D1	404	07.71	07.50	05.33	06.50	06.76	Đạt
271	00365	NGUYỄN THỊ NHƯ	QUỲNH	X	13/11/1999	0921990050	Cần Thơ	D1	404	09.14	09.50	06.66	08.00	08.33	Đạt
272	00366	TRẦN DUY	THỊNH		24/12/2000	0922000006	Cần Thơ	D1	404	06.29	07.00	05.33	07.00	06.41	Đạt
273	00367	LÊ NGỌC	THƯ	X	14/10/1998	0921980055	Cần Thơ	D1	404	08.00	08.75	07.00	07.00	07.69	Đạt
274	00368	HỨA LÂM NGỌC	TRIẾT		01/06/1992	0940920003	Sóc Trăng	D1	404	03.71	05.25	05.00	07.00	05.24	Đạt
275	00369	LÊ TẤN	TRIỆU		29/08/1995	0920950134	Cần Thơ	D1	404	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Không đạt
276	00370	ĐẶNG THÀNH	TRUNG		27/12/1990	0910900004	Kiên Giang	D1	404	06.00	07.00	04.00	05.00	05.50	Đạt
277	00371	LÊ THỊ THANH	TRÚC	X	30/09/2001	0823010112	Tiền Giang	D1	404	05.71	06.25	05.00	Vắng	04.24	Không đạt
278	00372	CAO NGUYÊN	TRƯƠNG		06/10/2001	'093201004	Hậu Giang	D1	404	07.14	08.00	04.33	06.00	06.37	Đạt
279	00373	LÊ THỊ THANH	TUYỀN	X	27/09/1992	0831920004	Bến Tre	D1	404	09.14	08.50	06.66	07.00	07.83	Đạt
280	00374	NGUYỄN THANH	VIỆT		04/01/1999	0910990143	Kiên Giang	D1	404	08.00	08.50	07.00	07.50	07.75	Đạt
281	00375	LÝ THOẠI	ANH	X	17/08/2001	0953010078	Bạc Liêu	D1	403	07.14	08.25	06.66	08.00	07.51	Đạt

STT	SỐ BD	HỌ VÀ TÊN		NỮ	NGÀY SINH	SỐ CMND/ CCCD	NƠI SINH	NƠI THI	PHÒNG THI	ĐIỂM THI					GHI CHÚ
										NGHE	ĐỌC HIỂU	VIẾT	NÓI	ĐIỂM TRUNG BÌNH	
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
282	00376	LƯU MẠNH	PHI		27/01/1991	0960910102	Cà Mau	D1	403	07.43	07.50	07.00	06.50	07.11	Đạt
283	00377	TRẦN THỊ	QUÍ	X	09/09/1993	0891930147	An Giang	D1	403	07.14	07.75	04.66	05.50	06.26	Đạt
284	00378	NGUYỄN NGỌC MINH	TRÍ		16/02/1994	0920940041	Cần Thơ	D1	403	07.71	07.75	07.00	07.00	07.37	Đạt
285	00379	NGUYỄN ĐỨC	DUY		26/08/1994	0860940023	Đồng Tháp	D1	403	06.00	07.00	06.66	07.00	06.67	Đạt
286	00380	TRẦN MINH	HẬU		24/07/1982	0920820065	Cần Thơ	D1	403	03.71	04.50	04.33	06.50	04.76	Đạt
287	00381	VÕ NGỌC	LUÂN		11/03/1995	0920950121	Cần Thơ	D1	403	03.43	07.00	06.00	06.00	05.61	Đạt
288	00382	THẠCH MINH	QUANG		31/10/1996	0940960068	Sóc Trăng	D1	403	02.57	05.00	04.33	05.50	04.35	Đạt
289	00383	VÕ PHƯƠNG	THI	X	27/08/1998	0961980112	Cà Mau	D1	403	05.71	07.25	06.33	07.50	06.70	Đạt
290	00384	LÂM THỊ CẨM	TÚ	X	24/01/1987	0951870023	Bạc Liêu	D1	403	07.14	06.75	05.00	07.00	06.47	Đạt
291	00385	MAI HỒNG	TƯ		08/02/1993	0890930069	An Giang	D1	403	07.43	03.75	04.66	07.00	05.71	Đạt
292	00386	NGUYỄN TRẦN HẠNH	UYÊN	X	20/01/2001	0923010003	Cần Thơ	D1	403	07.14	07.50	07.83	08.50	07.74	Đạt
293	00387	HUỲNH THU	XUÂN	X	13/02/1989	0861890057	Vĩnh Long	D1	403	07.14	07.75	08.00	08.00	07.72	Đạt
294	00388	LÊ THỊ NHƯ	BĂNG	X	09/05/2000	0943000106	Sóc Trăng	D1	403	07.43	07.50	06.33	07.50	07.19	Đạt
295	00389	MAI THỊ THU	HỒNG	X	12/06/1996	0671960056	Đắk Lắk	D1	403	07.14	07.50	05.50	06.50	06.66	Đạt
296	00390	BÙI THANH	TÂN		13/08/1989	0890890232	An Giang	D1	403	04.29	04.75	06.50	06.50	05.51	Đạt
297	00391	ĐOÀN THỊ ANH	THƯ	X	20/09/1993	0821930073	Tiền Giang	D1	403	06.86	08.50	06.16	06.00	06.88	Đạt
298	00392	BÙI NGỌC	TRÂN	X	21/11/1998	0921980006	Cần Thơ	D1	403	07.14	07.00	06.16	05.50	06.45	Đạt
299	00393	NGUYỄN THÙY Ý	VI	X	20/05/2001	0943010033	Sóc Trăng	D1	403	01.71	06.00	06.33	08.00	05.51	Đạt
300	00394	VÕ HỮU	LỘC		25/08/1998	0950980069	Bạc Liêu	D1	403	06.86	06.00	04.33	07.50	06.17	Đạt
301	00395	HUỲNH THIÊN	PHÚC	X	28/08/1993	0961930157	Cà Mau	D1	403	06.86	06.75	05.33	07.00	06.49	Đạt
302	00396	NGUYỄN TẤN	THÀNH		17/08/1937	0860370000	Vĩnh Long	D1	403	02.57	05.50	05.66	06.00	04.93	Đạt
303	00397	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	AN	X	01/01/1985	0941850077	Sóc Trăng	D1	401	07.14	08.25	06.33	07.00	07.18	Đạt
304	00398	LÂM QUỐC	VIỆT		04/10/1983	0920830149	Cần Thơ	D1	304	06.57	07.25	06.83	05.50	06.54	Đạt
305	00399	TRẦN THỊ	LỤA	X	12/10/1989	0821890199	Tiền Giang	D1	303	06.29	04.75	06.00	05.50	05.64	Đạt

Ghi chú: - **Cột (14)** : Trung bình tổng điểm 4 kỹ năng Nghe (10), Đọc hiểu (11), Viết (12) và Nói (13).

CHỦ TỊCH

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Trần Trung Tính